



BẢNG MINH HỌA QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG THỜI HẠN 20 NĂM

KẾ HOẠCH TOÀN DIỆN ĐÓNG PHÍ 6 NĂM

Bảo vệ toàn diện trong 20 năm mà chỉ cần đóng phí 6 năm với mức phí giảm dần

- Cung cấp quỹ y tế dự phòng lên tới 150.000.000 đồng cho 500 ngày khi phải điều trị tại các bệnh viện trong nước và nước ngoài
- Quyền lợi bảo hiểm 31 bệnh nghiêm trọng và tử vong cao, tương đương 1.200.000.000 đồng
(bạn có thể tăng Số tiền bảo hiểm lên tới đa 3.200.000.000 đồng)

Tự do tài chính cho tương lai an nhàn

- Tiền của bạn được đầu tư theo lãi suất thị trường, sinh lợi an toàn và đều đặn hàng năm
- Nhận thêm khoản đặc biệt khi duy trì hợp đồng trị giá 9.000.000 đồng mỗi 2 năm từ năm thứ 10 (tổng cộng 54.000.000 đồng)
- Có thể rút tiền linh hoạt để chi tiêu từ năm thứ 2 và đáo hạn hợp đồng sau 20 năm với tổng trị giá lên tới 417.808.000 đồng
(nếu mức lãi suất đạt được 8%/năm)

Người được bảo hiểm : **HOÀNG VĂN AN**

Bên mua bảo hiểm : **HOÀNG VĂN AN**



V01

Manulife Việt Nam - thành viên của Tập đoàn tài chính hàng đầu thế giới **Manulife Financial** có trụ sở chính tại **Canada** với hơn **125 năm** kinh nghiệm toàn cầu, quản lý tổng giá trị các quỹ hơn **563 tỉ đôla Mỹ** (tính đến 31/12/2013) - tự hào là **công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài đầu tiên** có mặt tại Việt Nam từ năm 1999 và luôn nằm trong **nhóm 3 công ty bảo hiểm nhân thọ hàng đầu** tại thị trường Việt Nam.

Họ và tên Tư vấn Tài chính : Vũ Thị Phương
Giấy phép số : 36340
Minh họa số : SI3634024TF8NN
Ngày in : 30/05/2014 15:22:58



QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CƠ BẢN

Quyền lợi bảo hiểm tử vong	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ cần đóng phí 6 năm nhưng khách hàng được bảo hiểm trong 20 năm với Số tiền bảo hiểm có thể lên tới 40 lần Phí bảo hiểm sản phẩm chính đối với rủi ro tử vong. Quyền lợi bảo hiểm là số tiền lớn hơn của Số tiền bảo hiểm (1.200.000.000 đồng) hoặc Giá trị tài khoản tại ngày yêu cầu giải quyết quyền lợi.*
Quyền lợi bảo hiểm 31 bệnh nghiêm trọng	<ul style="list-style-type: none"> Quyền lợi bảo hiểm là số tiền lớn hơn của Số tiền bảo hiểm (1.200.000.000 đồng) hoặc Giá trị tài khoản tại ngày yêu cầu giải quyết quyền lợi.* Bảo hiểm 31 bệnh nghiêm trọng trong suốt thời gian hợp đồng.
Quyền lợi trợ cấp nằm viện	<ul style="list-style-type: none"> Trợ cấp nằm viện trong suốt thời hạn hợp đồng, 300.000 đồng cho mỗi ngày điều trị tại các bệnh viện trong nước và nước ngoài, tối đa 15 ngày cho mỗi lần nằm viện. Trường hợp nằm viện do tai nạn hoặc do mắc một trong các bệnh nghiêm trọng cụ thể như trong điều khoản thì sẽ tính theo số ngày nằm viện thực tế. Tổng quỹ y tế nằm viện của hợp đồng lên đến 150.000.000 đồng, cho tổng số 500 ngày.
Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung	<ul style="list-style-type: none"> Giá trị tài khoản hợp đồng tăng lên hàng tháng theo lãi suất đầu tư thực tế của Quỹ liên kết chung, có thể lên tới 8%/ năm hoặc cao hơn, nhưng không thấp hơn mức cam kết tối thiểu: 4% cho 5 năm đầu và 3% cho những năm sau. Vào ngày đáo hạn hợp đồng, Công ty sẽ thanh toán Giá trị tài khoản hợp đồng sau khi đã khấu trừ các khoản tạm ứng và các phí liên quan (nếu có).

(* Lưu ý: Khi rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng, Số tiền bảo hiểm có thể giảm tương ứng. Tuy nhiên, khách hàng có thể yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm sau đó. Vui lòng xem điều khoản hợp đồng để biết thêm chi tiết.

Danh sách 31 bệnh nghiêm trọng được bảo hiểm

- | | | |
|--------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|
| 1. Nhồi máu cơ tim | 12. Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ | 23. Bệnh Parkinson |
| 2. Phẫu thuật nối tắt động mạch vành | 13. Thiếu máu bất sản | 24. Bệnh sốt bại liệt |
| 3. Đột quy | 14. Bệnh gan mãn tính | 25. Phẫu thuật động mạch chủ |
| 4. Ung thư | 15. Viêm tụy mãn tái phát | 26. Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối |
| 5. Suy thận | 16. Bệnh phổi giai đoạn cuối | 27. Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn |
| 6. Ghép cơ quan chính | 17. Thay thế van tim | 28. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống |
| 7. Liệt | 18. Điếc (mất thính lực) | 29. Viêm não |
| 8. Mù | 19. Câm | 30. Viêm đa khớp dạng thấp nặng |
| 9. Bệnh xơ cứng rải rác | 20. Bồng nặng | 31. U não lành tính |
| 10. Cụt các chi | 21. Bệnh nang tủy thận | |
| 11. Hôn mê | 22. Loạn dưỡng cơ | |

Chữ ký Bên mua bảo hiểm:

Ngày:

BẢNG MINH HỌA NÀY KHÔNG PHẢI LÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Chữ ký Tư vấn Tài chính :

Minh họa số : SI3634024TF8NN

Ngày in : 30/05/2014 15:23:00

ƯU ĐIỂM NỔI BẬT

Linh hoạt	<ul style="list-style-type: none"> Rút tiền mặt từ Giá trị tài khoản hợp đồng để đáp ứng các nhu cầu chi tiêu từ năm thứ 2. Tăng, giảm Số tiền bảo hiểm linh hoạt theo khả năng tài chính, phù hợp với nhu cầu tại từng giai đoạn. Tùy chọn mức Số tiền bảo hiểm trong khoảng từ 5 lần đến 40 lần Phí bảo hiểm cơ bản (tùy theo độ tuổi).
Gia tăng quyền lợi tiết kiệm	<ul style="list-style-type: none"> Nhận quyền lợi đặc biệt khi duy trì hợp đồng mỗi 2 năm từ năm kỷ niệm hợp đồng thứ 10 đến năm 20, tổng quyền lợi tương đương 54.000.000 đồng. Gia tăng Giá trị tài khoản bằng các khoản phí đóng thêm tại bất kỳ thời điểm nào.
Gia tăng quyền lợi bảo hiểm	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ như bảo hiểm tử kỳ, bảo hiểm tai nạn cá nhân, trợ cấp y tế bổ sung ... Có thể bảo hiểm cho cả gia đình trong cùng một hợp đồng chỉ với một khoản phí nhỏ.
Thông tin minh bạch	<ul style="list-style-type: none"> Lãi suất đầu tư thực tế, cơ cấu tài sản đầu tư và kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung sẽ được cập nhật và công bố định kỳ vào mỗi tháng trên trang web của Manulife Việt Nam - www.manulife.com.vn Trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính hoặc năm hợp đồng, Công ty sẽ thông báo bằng văn bản đến khách hàng thông tin chi tiết về tình hình tài chính của Quỹ liên kết chung và chi tiết về quyền lợi đầu tư mà khách hàng được hưởng. Đồng thời, Công ty sẽ giải đáp mọi thắc mắc của khách hàng bất cứ khi nào khách hàng yêu cầu qua đường dây nóng của Công ty: (08) 5416 0708 (TPHCM) hoặc (04) 3936 2555 (Hà Nội).

Ghi chú:

- Trong trường hợp khách hàng mua sản phẩm bảo hiểm bổ trợ, quyền lợi bảo hiểm bổ trợ vẫn có hiệu lực và Phí bảo hiểm cho sản phẩm bổ trợ được tự động trừ từ Giá trị tài khoản.
- Chi tiết về Quyền lợi bảo hiểm được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm.

Chữ ký Bên mua bảo hiểm:

Ngày:

BẢNG MINH HỌA NÀY KHÔNG PHẢI LÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Chữ ký Tư vấn Tài chính :

Minh họa số : SI3634024TF8NN

Ngày in : 30/05/2014 15:23:00

CƠ CHẾ PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC LOẠI PHÍ KHÁC

1. Phí bảo hiểm sản phẩm chính: Là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm đóng cho Hợp đồng bảo hiểm.
2. Phí bảo hiểm đóng thêm: Là khoản phí mà Bên mua bảo hiểm đóng vượt quá Phí bảo hiểm cơ bản cho Hợp đồng bảo hiểm.
3. Phí ban đầu: Là phí được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm trước khi được phân bổ vào Giá trị tài khoản hợp đồng.

Năm phí bảo hiểm	1	2	3	4	5	6	7+
% của Phí bảo hiểm sản phẩm chính	20%	15%	10%	10%	10%	10%	0%
% của Phí bảo hiểm đóng thêm	5%	5%	5%	5%	5%	5%	5%

4. Phí bảo hiểm rủi ro: Là mức phí bảo hiểm được xác định theo rủi ro tử vong, rủi ro nằm viện và rủi ro mắc bệnh nghiêm trọng tùy theo độ tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm.
5. Phí quản lý hợp đồng: Là khoản phí được khấu trừ hàng tháng từ Giá trị tài khoản hợp đồng để thực hiện công việc quản lý, duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.
Phí quản lý hợp đồng mỗi tháng được xác định theo năm dương lịch tại thời điểm thu theo bảng sau, sẽ được điều chỉnh mỗi năm tăng thêm 2.000 đồng/tháng trong 20 năm nhưng không vượt quá 100.000 đồng/tháng.

Năm dương lịch	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	2031	2032	2033
Phí quản lý hợp đồng/tháng (ngàn đồng)	34	36	38	40	42	44	46	48	50	52	54	56	58	60	62	64	66	68	70	72

6. Phí quản lý quỹ: Mức Phí quản lý quỹ hiện tại là 1%/năm tính trên giá trị tài khoản hợp đồng từ nay đến tháng 6 năm 2015, và 2%/năm cho những năm tiếp theo, và có thể thay đổi nhưng không vượt quá mức tối đa là 2,5%/năm. Phí quản lý quỹ sẽ được khấu trừ trước khi Công ty công bố lãi suất đầu tư.
7. Phí rút một phần từ Giá trị tài khoản hợp đồng: Là phí rút một phần Giá trị tài khoản hợp đồng phát sinh khi Bên mua bảo hiểm yêu cầu rút tiền từ Giá trị tài khoản hợp đồng. Miễn phí cho lần rút đầu tiên mỗi năm. Phí rút tiền cho mỗi giao dịch rút tiền là 2% số tiền rút từ Giá trị tài khoản hợp đồng nhưng không nhỏ hơn 100.000 đồng. (Vui lòng xem điều khoản Hợp đồng bảo hiểm để biết thêm chi tiết)
8. Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn: Là khoản phí Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn. Phí này được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) của Giá trị tài khoản hợp đồng.

Năm hợp đồng thứ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10+
Phí chấm dứt hợp đồng (% Giá trị tài khoản)	50%	40%	30%	20%	10%	8%	6%	4%	2%	0%

Chữ ký Bên mua bảo hiểm:

Ngày:

BẢNG MINH HỌA NÀY KHÔNG PHẢI LÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Chữ ký Tư vấn Tài chính :

Minh họa số : SI3634024TF8NN

Ngày in : 30/05/2014 15:23:00

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Người được bảo hiểm		Bên mua bảo hiểm	
Họ và tên: HOÀNG VĂN AN	Giới tính: Nam	Họ và tên: HOÀNG VĂN AN	Giới tính: Nam
Ngày sinh: 01/01/1980	Tuổi: 34	Ngày sinh: 01/01/1980	Tuổi: 34

THÔNG TIN MINH HỌA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Tiền tệ: Đồng

Sản phẩm bảo hiểm chính	Phí bảo hiểm cơ bản năm 1:	Hệ số nhân:	Số tiền bảo hiểm:	Thời hạn bảo hiểm:
Bảo Hiểm Liên Kết Chung Thời Hạn 20 Năm	80.000.000	15	1.200.000.000	Đến năm 54 tuổi
Kế hoạch bảo hiểm của hợp đồng:	Kế Hoạch Toàn Diện - đóng phí 6 năm			
Quyền lợi trợ cấp y tế:	300.000/ngày cho mỗi đêm nằm viện, tổng số lên đến 150.000.000 đồng cho tối đa 500 ngày			
Quyền lợi bảo hiểm 31 bệnh nghiêm trọng:	Giá trị nào lớn hơn của Số tiền bảo hiểm 1.200.000.000 đồng hoặc Giá trị tài khoản (khi quyền lợi này được thanh toán thì Hợp đồng bảo hiểm hết hiệu lực)			
Quyền lợi bảo hiểm tử vong:	Giá trị nào lớn hơn của Số tiền bảo hiểm 1.200.000.000 đồng hoặc Giá trị tài khoản			
Tổng Phí bảo hiểm của sản phẩm chính năm 1	80.000.000			
Tổng Phí bảo hiểm của sản phẩm bổ trợ năm 1	0			

Lưu ý:

- Trường hợp khách hàng rút tiền thì Số tiền bảo hiểm sẽ giảm tương ứng và khách hàng sẽ không được hưởng Khoản đặc biệt khi duy trì hợp đồng. Quý khách cần liên hệ Công ty để tăng Số tiền bảo hiểm, nhờ đó có thể tiếp tục duy trì Khoản đặc biệt này.
- Trong vòng hai mươi mốt (21) ngày kể từ ngày nhận Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tham gia bảo hiểm bằng cách gửi văn bản thông báo đến Công ty. Sau khi nhận được đầy đủ giấy tờ bao gồm các phiếu thu Phí bảo hiểm, bộ Hợp đồng bảo hiểm, Công ty sẽ hoàn trả lại Phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi suất).

Chữ ký Bên mua bảo hiểm:

Ngày:

BẢNG MINH HỌA NÀY KHÔNG PHẢI LÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Chữ ký Tư vấn Tài chính :

Minh họa số : SI3634024TF8NN

Ngày in : 30/05/2014 15:23:00

BẢNG MINH HỌA HỢP ĐỒNG SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG THỜI HẠN 20 NĂM - KẾ HOẠCH TOÀN DIỆN ĐÓNG PHÍ 6 NĂM THEO ĐỊNH KỲ HÀNG NĂM

(Ngàn đồng)

Năm HĐBH/Tuổi	Phí BH cơ bản	Phí BH đóng thêm	Các loại phí khác	GIÁ TRỊ ĐẢM BẢO					GIÁ TRỊ MINH HỌA				RÚT TIỀN MẶT
				Minh họa giá trị tại mức lãi suất cam kết					Minh họa giá trị tại mức lãi suất dự kiến				
				Lãi suất cam kết 4%/năm cho 5 năm đầu và 3%/năm cho các năm tiếp theo					Lãi suất dự kiến 6%/năm		Lãi suất dự kiến 8%/năm		
				Khoản đặc biệt duy trì HĐ	Phí BH rủi ro	Giá trị tài khoản HĐ	Giá trị hoàn lại	Quyền lợi BH tử vong/31 Bệnh lý nghiêm trọng	Giá trị tài khoản HĐ	Giá trị hoàn lại	Giá trị tài khoản HĐ	Giá trị hoàn lại	
1/35	80.000		16.416		3.924	62.126	31.063	1.200.000	63.361	31.681	64.594	32.297	
2/36	40.000		6.440		4.092	95.341	57.205	1.200.000	98.526	59.116	101.769	61.061	
3/37	20.000		2.464		4.308	113.000	79.100	1.200.000	118.609	83.026	124.407	87.085	
4/38	20.000		2.488		4.644	130.992	104.794	1.200.000	139.544	111.635	148.514	118.811	
5/39	20.000		2.512		5.076	149.244	134.320	1.200.000	161.274	145.147	174.100	156.690	
6/40	20.000		2.536		5.508	166.120	152.830	1.200.000	183.869	169.159	201.322	185.216	
7/41			560		6.147	164.288	154.431	1.200.000	188.096	176.810	210.669	198.029	
8/42			584		6.795	161.719	155.250	1.200.000	191.938	184.260	220.168	211.361	
9/43			608		7.447	158.385	155.217	1.200.000	195.374	191.467	229.839	225.242	
10/44			632	9.000	8.370	162.990	162.990	1.200.000	207.124	207.124	248.460	248.460	
11/45			656		9.105	157.963	157.963	1.200.000	209.888	209.888	258.968	258.968	
12/46			680	9.000	10.049	160.799	160.799	1.200.000	220.938	220.938	278.540	278.540	
13/47			704		10.923	153.808	153.808	1.200.000	222.861	222.861	290.021	290.021	
14/48			728	9.000	12.029	154.460	154.460	1.200.000	232.900	232.900	310.590	310.590	
15/49			752		13.191	144.925	144.925	1.200.000	233.523	233.523	322.995	322.995	
16/50			776	9.000	14.490	142.760	142.760	1.200.000	242.049	242.049	344.512	344.512	
17/51			800		15.831	130.143	130.143	1.200.000	240.960	240.960	357.934	357.934	
18/52			824	9.000	17.479	124.446	124.446	1.200.000	247.412	247.412	380.424	380.424	
19/53			848		19.436	107.569	107.569	1.200.000	243.637	243.637	394.605	394.605	
20/54			872	9.000	21.512	97.053	97.053	1.200.000	246.937	246.937	417.808	417.808	
Tổng cộng	200.000	0	42.880		54.000	200.356							0

Ghi chú:

- Bảng minh họa trên sử dụng dựa trên giả thuyết Người được bảo hiểm có sức khỏe ở mức chuẩn và theo Giá trị hợp đồng được minh họa. Phí bảo hiểm rủi ro thực tế được khấu trừ sẽ tùy thuộc vào kết quả thẩm định. Phí bảo hiểm rủi ro thực tế sẽ ảnh hưởng đến Giá trị tài khoản cũng như Giá trị hoàn lại của hợp đồng.
- Ngoài ra, khách hàng được hưởng quyền lợi trợ cấp nằm viện đảm bảo ở mức trợ cấp 300.000 đồng cho mỗi đêm nằm viện trong suốt thời gian hợp đồng.
- Phí quản lý Quỹ đã được khấu trừ khi minh họa Giá trị tài khoản hợp đồng.
- Trong 9 năm đầu tiên, Giá trị hoàn lại bằng Giá trị tài khoản hợp đồng trừ đi Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn. Từ năm thứ 10 trở đi, Giá trị hoàn lại bằng Giá trị tài khoản hợp đồng.
- "Tổng cộng" là giá trị được tính lại tại thời điểm cuối hợp đồng.
- Tài liệu này chỉ mang tính tham khảo với giả định Phí bảo hiểm minh họa trên đây được đóng đầy đủ và không có giao dịch nào làm thay đổi Giá trị hợp đồng. Các mức lãi suất nêu trên chỉ mang tính minh họa. Lãi suất tích lũy thực tế được Công ty công bố hàng tháng, nhưng bảo đảm không thấp hơn 4%/năm trong 5 năm đầu và 3%/năm trong các năm tiếp theo.
- Chi tiết về Quyền lợi bảo hiểm được quy định cụ thể trong Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm. Bảng minh họa này không phải là một phần của Hợp đồng bảo hiểm hay Hợp đồng bảo hiểm.

Chữ ký Bên mua bảo hiểm:

Ngày:

BẢNG MINH HỌA NÀY KHÔNG PHẢI LÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Chữ ký Tư vấn Tài chính :

Minh họa số : SI3634024TF8NN

Ngày in : 30/05/2014 15:23:00

CÔNG TY TNHH MANULIFE (VIỆT NAM)

Địa chỉ: Manulife Plaza, 75 Hoàng Văn Thái, P. Tân Phú, Q.7, TP.HCM

Điện thoại: (08) 5416 6888 Fax: (08) 5416 1818

Lĩnh vực kinh doanh: Bảo hiểm nhân thọ và đầu tư tài chính

Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 13GP/KDBH ngày 24/01/2005

Vốn điều lệ: 800 tỷ đồng

 Website: www.manulife.com.vn
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Manulife Financial là Tập đoàn tài chính hàng đầu thế giới có trụ sở chính tại Canada, với hơn 125 năm kinh nghiệm hoạt động toàn cầu, hiện đang cung cấp các sản phẩm bảo vệ tài chính và dịch vụ quản lý tài sản cho hàng chục triệu khách hàng trên toàn thế giới.

Sức mạnh tài chính vững chắc: trở thành một trong những công ty bảo hiểm nhân thọ lớn nhất thế giới với tổng số vốn hóa thị trường là 34,1 tỷ USD (tính đến 31/01/2014, Nguồn: Thomson Reuters).

Cam kết đầu tư lâu dài tại Việt Nam: là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài đầu tiên được cấp phép kinh doanh bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam (6/1999), luôn nằm trong nhóm 3 công ty bảo hiểm nhân thọ hàng đầu tại thị trường Việt Nam.

XÁC NHẬN CỦA TƯ VẤN TÀI CHÍNH	XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM
Tôi, người ký tên dưới đây, xác nhận đã giải thích đầy đủ và đã tư vấn cho khách hàng có tên nêu trên về chi tiết của Bảng minh họa này và nội dung của Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm	1. Bảng minh họa Hợp đồng bảo hiểm này chỉ có giá trị đến ngày 29/06/2014 và sẽ được đính kèm với bản Phân tích nhu cầu tài chính và Bảng câu hỏi phân tích mức độ chấp nhận rủi ro. 2. Tôi hiểu Giá trị tài khoản hợp đồng tùy thuộc vào mức lãi suất đầu tư thực tế, Phí bảo hiểm thực đóng, số tiền rút ra thực tế, và vì vậy giá trị này có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với giá trị ghi ở Bảng minh họa này. 3. Tôi hiểu Hợp đồng bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực khi Giá trị tài khoản hợp đồng trừ đi các khoản nợ (nếu có) nhỏ hơn hoặc bằng 0. 4. Tôi hiểu rõ Bảng minh họa này không phải là Hợp đồng bảo hiểm hay Đề nghị giao kết hợp đồng bảo hiểm. 5. Tôi đồng ý tham gia sản phẩm bảo hiểm này và cam kết sẽ thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng bảo hiểm. 6. Tôi cam kết đã khai báo trung thực tất cả những thông tin cá nhân của tôi. Đồng thời, tôi xác nhận đã đọc kỹ và đã được tư vấn đầy đủ các nội dung chi tiết trên tất cả các trang của Bảng minh họa này cũng như nội dung của Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm. Tôi đã hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm của tôi khi tham gia sản phẩm này.
Chữ ký: _____ Vũ Thị Phương(36340/03415/HN03)	Chữ ký: _____ HOÀNG VĂN AN

Chữ ký Bên mua bảo hiểm:

Ngày:

BẢNG MINH HỌA NÀY KHÔNG PHẢI LÀ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Chữ ký Tư vấn Tài chính :

Minh họa số : SI3634024TF8NN

Ngày in : 30/05/2014 15:23:00